

Số: 02/2022/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 24 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Thái Thị L, sinh năm 1973.

Bị đơn: Dương Thị L, sinh năm 1959 (đã chết).

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đ.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị Liên là:

1. Ngô Văn N, sinh năm 1989 (con ruột).

2. Ngô Văn Ng, sinh năm 1990 (con ruột).

3. Ngô Văn S, sinh năm 1993 (con ruột).

Đại diện theo ủy quyền của anh Ngô Văn Nc và anh Ngô Văn Ng là anh Ngô Văn S (tại hợp đồng ủy quyền ngày 04-01-2022)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Văn H (Q), sinh năm 1966.

2. Lê Thị Ph, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Thái Thị L và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S thống nhất: Hủy “tờ cổ đất” ngày 10-8-2009 giữa bà Thái Thị L và bà Dương Thị L; các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S đồng ý liên đới trả 02 lượng vàng 24kara 9T8 cho bà Thái Thị L.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H (Q) và bà Lê Thị Ph và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S thống nhất: Hủy “tờ giao kèo cổ đất” ngày 13-7-2006 giữa bà L với ông H (Q); ông Võ Văn H (Q) và bà Lê Thị Ph đồng ý liên đới trả 02 lượng vàng 24kara 9T8 cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi vàng (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Các đương sự thống nhất không yêu cầu giải quyết đối với diện tích 02 công đất tằm cắt mà ông H (Q) cõ cho bà L rồi bà L cõ cho bà L. Vì đất ông H (Q) đã nhận lại.

Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất:

Bà Thái Thị L đồng ý chịu thay những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc hủy hợp đồng cầm cố giữa bà Lốp và bà L, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.800.000 đồng theo biên lai thu số 0009049 ngày 20-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Bà Thái Thị L được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.650.000 đồng.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S đồng ý liên đới chịu 2.650.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (Trong đó: 2.500.000 đồng tiền án phí trên nghĩa vụ trả 02 lượng vàng cho bà L, chịu thay 150.000 đồng tiền án phí hủy hợp đồng cầm cố giữa ông H (Q) với bà L), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.800.000 đồng theo biên lai thu số 0009395 ngày 21-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Các anh Ngô Văn N, Ngô Văn Ng và Ngô Văn S được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Ông Võ Văn H (Q) và bà Lê Thị Ph đồng ý liên đới chịu 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trên nghĩa vụ trả 02 lượng vàng cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Dương Thị L là các anh Ngô Văn N, Ngô

Văn Ng và Ngô Văn S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tân Hồng;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thùy Dung